

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm của Ngành Tư pháp năm 2023

Triển khai thực hiện Chương trình công tác trọng tâm Ngành Tư pháp năm 2023 của Bộ Tư pháp và các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023. Sở Tư pháp xây dựng Chương trình thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm của Ngành Tư pháp năm 2023, gồm những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm xác định cụ thể các nhiệm vụ, mục tiêu công tác Tư pháp cần triển khai thực hiện trong năm 2023; đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện; phát huy tối đa các mặt công tác, phấn đấu đến cuối năm 2023, tất cả các nhiệm vụ, mục tiêu công tác của ngành đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Yêu cầu

Trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu công tác Tư pháp năm 2023 đã được xác định trong Chương trình này cần bám sát nội dung, tiến độ đã đề ra. Bên cạnh đó, cần có sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, quyết tâm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu công tác Tư pháp năm 2023.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện và thể chế hóa các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản pháp luật mới. Tổ chức thực hiện hiệu quả văn bản của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, pháp chế và công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao theo tinh thần Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 08/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL và tăng cường hiệu quả thi hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, để kịp thời phát hiện, xử lý văn bản trái pháp luật; thực hiện tốt công tác rà soát văn bản QPPL, chú trọng kiến nghị xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện thông qua rà soát và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

Tham mưu UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 – 2023 trên địa bàn tỉnh đúng quy định pháp luật.

Xây dựng Kế hoạch lựa chọn lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để thực hiện theo dõi THPL trên địa bàn tỉnh năm 2023 và triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực trọng tâm theo hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp. Tổng kết thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THPL” giai đoạn năm 2018 - 2022.

Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng 2023, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung chương trình, trong đó tập trung chủ yếu đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

Tiếp tục triển khai thi hành có hiệu quả Luật PBGDPL và Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự Lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL. Đồng thời, quan tâm kiện toàn danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027”; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” trên

địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời, chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về phổi biển, giáo dục pháp luật.

Tăng cường hoạt động PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm (như các điểm nóng, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc, các xã, phường, thị trấn trọng điểm vi phạm pháp luật...). Trong đó, ưu tiên các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổi biển, giáo dục pháp luật) lựa chọn nội dung pháp luật tuyên truyền mà đối tượng quan tâm.

Tổng hợp đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

Tổ chức các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho Lãnh đạo các Sở, ngành, thành viên Hội đồng phối hợp, UBND cấp huyện, Báo cáo viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân và học sinh trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở; tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” đối tượng dự thi là các hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

Tiếp tục triển khai thi hành có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự Lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự Lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Trong năm, số vụ việc tiếp nhận đưa ra hòa giải đạt tỷ lệ hòa giải thành trên 85%.

Thực hiện đầy đủ, đồng bộ, thống nhất hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh; Tiếp tục thực

hiện nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

Tập trung triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Ưu tiên tập trung nguồn lực khẩn trương hoàn thiện số hóa Sổ hộ tịch của tỉnh, phấn đấu hoàn thành vào cuối Quý II/2023. Chủ động đề xuất, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, sử dụng kết quả chứng thực bản sao điện tử để nộp hồ sơ thủ tục hành chính.

Đẩy mạnh công tác rà soát các cơ sở nuôi dưỡng và lập danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế đảm bảo thực hiện đồng bộ và hiệu quả Luật Nuôi con nuôi, Công ước La Hay.

Tiếp tục triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017, tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước; tập huấn, hướng dẫn cho công chức thực hiện công tác bồi thường nhà nước của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động giải quyết bồi thường tại các cơ quan.

Triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật về giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp sau khi được ban hành.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

Tổng kết thi hành Luật Luật sư, Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật, Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản sau khi Chính phủ ban hành.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp; tham mưu, đề xuất các giải pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, thừa phát lại.

6. Công tác trợ giúp pháp lý

Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối

hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng: ban hành Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch kiểm tra liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng và dự kiến phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC đối với các cơ quan tiến hành tố tụng tại 6 huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Kế hoạch đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL trên địa bàn tỉnh năm 2023. Thực hiện đánh giá với 70% vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng kết thúc trong kỳ đánh giá.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức 50 đợt truyền thông về TGPL tại các tổ chức của người khuyết tật, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; đồng thời tổ chức TGPL theo yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 – 2030. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh thực hiện TGPL theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 của giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng: tổ chức 20 đợt truyền thông về TGPL, 01 đợt tập huấn về kỹ năng thực hiện TGPL cho người dân tộc thiểu số, tập huấn điểm về tiếp cận TGPL đối với đồng bào vùng dân tộc thiểu số và 05 đợt chuyên đề TGPL điểm kết nối cộng đồng tại vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ Sở Tư pháp là thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tinh. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tư pháp.

Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực theo Kế hoạch năm 2023 đã được phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các đơn vị, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật và lĩnh vực do Sở Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các đơn vị chuyên môn quản lý nhà nước về từng lĩnh vực.

Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Đảm bảo thực hiện đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp, phấn đấu giải quyết trên 90% các vụ việc mới phát sinh trong năm 2023.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLPVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật về XLPVPHC; Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ XLPVPHC; tham gia góp ý, kiến nghị, đề xuất những vướng mắc trong công tác thi hành pháp luật về XLPVPHC; tập trung triển khai việc nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về quản lý XLPVPHC của tỉnh Sóc Trăng nhằm đảm bảo việc quản lý, khai thác có hiệu quả trong công tác quản lý XLPVPHC trên địa bàn tỉnh.

8. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy ngành Tư pháp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Đề án 08-ĐA/TU ngày 24/8/2018 (ban hành kèm theo Quyết định số 1095-QĐ/TU) của Tỉnh uỷ Sóc Trăng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tỉnh Sóc Trăng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 15/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 12/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh; rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ làm công tác tư pháp, pháp chế đảm bảo đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tư pháp ở cơ sở.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị, năng lực thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp. Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện Công văn số 80-CV/BCSD ngày 09/9/2021 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh Sóc Trăng về việc quan tâm kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

Thực hiện tốt chức năng quản lý ngân sách, tài sản của cơ quan, đơn vị bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định; công khai tài chính và thực hiện quy chế dân chủ theo định kỳ.

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ, Ngành, địa phương phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Tiếp tục ban hành sớm các tiêu chí thi đua, xếp hạng các Phòng Tư pháp bảo đảm thống nhất, phù hợp với triển khai công việc chuyên môn của Ngành.

9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Duy trì, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Hoàn thiện và đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu về quản lý XLVPHC của tỉnh Sóc Trăng. Khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý thông tin ngăn chặn và hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh (Hệ thống UCHI).

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp nhằm đảm bảo hoạt động thông suốt, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành; các chính sách pháp luật; các tin tức, sự kiện được dư luận xã hội quan tâm và thực hiện công khai các nội dung hoạt động của Sở Tư pháp theo đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến năm 2030.

10. Hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp

Tranh thủ hiệu quả sự Lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp trong công tác tư pháp; tiếp tục chú trọng công tác phối hợp, tăng cường mối quan hệ trong công tác; hướng mạnh về cơ sở.

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp thực hiện đúng các nhiệm vụ được giao, đảm bảo hoàn thành tốt công tác tư pháp; Tăng cường công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp với các Sở, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; trong đó chú trọng kiểm tra về công tác chuyên môn, nghiệp vụ để kịp thời có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong hoạt động của ngành Tư pháp, đặc biệt là công tác tư pháp ở cơ sở.

Hoạt động chỉ đạo, điều hành phải sâu sát, quyết liệt, bám sát Chương trình, Kế hoạch; tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các Sở, ngành, các cấp ủy, chính quyền địa phương trong quá trình triển khai các hoạt động ngành.

Tiếp tục cải tiến lề lối làm việc, tăng cường kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động, công vụ, phát huy tinh thần trách nhiệm của Lãnh đạo các đơn vị trong giải quyết công việc và không ngừng nâng cao chất lượng công việc. Khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác báo cáo, thống kê nhằm bảo đảm cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 liên quan đến nhiều đơn vị, địa phương; do đó Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở, các tổ chức Bổ trợ Tư pháp, Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố cần chủ động báo cáo cấp ủy, chính quyền để tranh thủ sự Lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan, tạo sự thống nhất trong việc triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra trong năm 2023. Đồng thời, xây dựng Chương trình hoặc Kế hoạch hoạt động của đơn vị, địa phương minh trình Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt chậm nhất ngày **20/01/2023** để tổ chức thực hiện. Đối với những nhiệm vụ không được quy định trong Chương trình này, cần tiếp tục thực hiện tốt theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng và năm các đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Sở để theo dõi, chỉ đạo kịp thời và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Chánh Thanh tra Sở phối hợp với Chánh Văn phòng Sở lập và trình Giám đốc Sở Tư pháp Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chương trình này; kịp thời phát hiện các nhân tố mới, cách làm hay để phát huy, những hạn chế, yếu kém để uốn nắn sửa chữa, rút kinh nghiệm.

3. Chánh Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ tháng, quý họp báo cáo để tháo gỡ những khó khăn và kiến nghị với Giám đốc Sở Tư pháp về các biện pháp cần thiết bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Trong quá trình triển khai Chương trình, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi văn bản về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định.

Trên đây là Chương trình thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác Ngành Tư pháp năm 2023. Yêu cầu các đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện nghiêm túc triển khai thực hiện theo đúng nội dung, thời gian quy định./.

Noi nhận:

- Văn phòng Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phạm Tuân